

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Đ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/ HNGĐ - ST

Ngày **22 - 7 - 2021**

"Về việc ly hôn, tranh chấp
về nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Đ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Giới.

2. Ông Lương Xuân Sớm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 75/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021; **Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2021/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021** giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S.

Địa chỉ cư trú: Số nhà 4xx, khu 6, phường ĐC, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Vũ Thanh L.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu MX1, phường HĐ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (anh Vũ Thanh L có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị S trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị S và anh Vũ Thanh L tự nguyện về chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HĐ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh ngày 08 tháng 10 năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống tại khu MX1, phường

HĐ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh (sống chung cùng bố mẹ chồng). Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh L không tu chí làm ăn, thường xuyên cờ bạc, sử dụng ma túy, không chăm lo cho gia đình, vợ con nên vợ chồng thường xảy ra cãi vã nhau. Vợ chồng chị sống ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay. Khi ly thân mỗi người sống một nơi, không quan tâm, chăm sóc nhau. Mâu thuẫn giữa chị S và anh L mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên bảo nhưng không có kết quả. Hiện nay anh Vũ Thanh L bị Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh bắt về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và hiện đang bị tạm giam nên chị S đề nghị được ly hôn anh Vũ Thanh L để sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Quá trình chung sống giữa chị S và anh L có một con chung tên là Vũ Thành Đ, sinh ngày 19/9/2015. Khi vợ chồng sống ly thân, thời gian đầu chị để con cho mẹ chồng chăm sóc, sau đó chị đã đón con về chung sống cùng. Nay ly hôn chị S nhận nuôi con chung đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng cho con. Chị S trình bày hiện nay chị đang làm cấp dưỡng của Trường mầm non HP, thị xã Đ, thu nhập trung bình khoảng 3.500.000đ/ 1 tháng. Đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị S xác định vợ chồng chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Đối với bị đơn anh Vũ Thanh L** đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và thông báo về các phiên họp, phiên hòa giải theo quy định, nhưng đều vắng mặt không có lý do.

* Để có cơ sở giải quyết vụ án, ngày 21/5/2021 Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương, ông Nguyễn Trọng C - Trưởng khu MX1, phường HĐ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh cho biết: Chị S và anh L kết hôn và chung sống cùng nhau tại khu MX1, phường HĐ, thị xã Đ. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nhưng nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể như thế nào thì ông không nắm được, ông chỉ biết hiện nay chị S không chung sống cùng anh L tại khu MX1, phường HĐ, thị xã Đ. Anh L vừa đi chấp hành hình phạt tù trở về và hiện nay có mặt tại địa phương. Về con chung, ông Căn khẳng định chị S và anh L có 01 người con chung tên là Vũ Thành Đ, sinh năm 2015 hiện nay cháu Đ đang được bà nội (mẹ đẻ của anh L) chăm sóc. Về tài sản chung và nợ chung của chị S và anh L, ông Căn không nắm được. Nay chị Nguyễn Thị S đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Vũ Thanh L và tranh chấp về nuôi con, với tư cách là Trưởng khu, quan điểm của ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Ngày 24/6/2021, chị S cung cấp cho Tòa án nội dung, anh Vũ Thanh L bị Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh bắt về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

* Ngày 25/6/2021, Tòa án nhân dân thị xã Đ tiến hành xác minh tại Công an phường HĐ, thị xã Đ, ông Ngô Hữu T - Trưởng Công an phường HĐ cho biết: Anh Vũ Thanh L hiện tại không có mặt tại địa phương, anh L hiện nay đang bị Công an thành phố Hạ Long bắt và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long vì đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy từ ngày 18/6/2021.

* Ngày 15/7/2021, Tòa án nhân dân thị xã Đ nhận được Đơn xin xét xử vắng mặt của anh Vũ Thanh L có nội dung như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh L đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị S vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc.

- Về con chung: Quá trình chung sống giữa anh L và chị S có một con chung tên là Vũ Thành Đ, sinh ngày 19/9/2015, anh L không đồng ý để chị S được quyền nuôi dưỡng con chung mà ủy quyền cho bà Lê Thị Đ (mẹ của anh L) nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh L xác định giữa anh và chị S không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn quá trình tham gia tố tụng đã chấp hành và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giải quyết cho chị Nguyễn Thị S được ly hôn anh Vũ Thanh L; giao con chung chưa thành niên cho chị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh L không có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Thủ tục thụ lý, thẩm quyền giải quyết đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị S và việc tiến hành các thủ tục tố tụng khác, Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Thanh L tự nguyện về chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, giữa chị S và anh L có xảy ra mâu thuẫn, anh L không tu chí làm ăn, thường xuyên cờ bạc, sử dụng ma túy và cũng từng đi chấp hành hình phạt tù nhưng khi trở về địa phương anh L vẫn không thay đổi tính nết, mâu thuẫn vợ chồng vẫn xảy ra, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã mở các phiên họp, phiên hòa giải để các bên có điều kiện gặp gỡ, thỏa thuận với nhau về những vấn đề có tranh chấp. Anh L đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, được thông báo về thời gian, địa điểm mở các phiên họp, phiên hòa giải nhưng vắng mặt, không có lý do. Như vậy có thể thấy anh L không còn mong muốn vợ chồng hòa giải, khắc phục những mâu thuẫn trở về đoàn tụ. Mặt khác, trong Đơn xin xét xử vắng mặt, anh L cho biết hiện nay đang bị Công an thành phố Hạ Long bắt về hành vi “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đang bị

tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh và có quan điểm đồng ý ly hôn với chị S vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc.

Từ đó xác định: Chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Thanh L không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị S được ly hôn anh L theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung:

Chị S và anh L có một con chung là Vũ Thành Đ, sinh ngày 19/9/2015; tại phiên tòa, chị S khẳng định cháu Đ hiện nay đang được chị chăm sóc, nuôi dưỡng, phát triển bình thường. Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, anh L không có quan điểm gì về việc nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, tại Đơn xin xét xử vắng mặt anh L có quan điểm không đồng ý để chị S được quyền nuôi dưỡng con chung mà ủy quyền cho bà Lê Thị Đ (mẹ của anh L) nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử xét thấy: anh L hiện nay đang bị bắt và bị tạm giam nên không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Mặt khác, Luật Hôn nhân và gia đình quy định rõ cha, mẹ là người trực tiếp nuôi dưỡng con sau khi ly hôn. Do đó, cần giao cháu Vũ Thành Đ cho chị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, chị S không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chưa thành niên, nếu xét thấy người trực tiếp nuôi con không đủ điều kiện hoặc lợi ích của con chưa thành niên không được đảm bảo thì căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, các đương sự hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị S và anh L đều khẳng định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị S là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28; Điều 35; Khoản 4 Điều 147, **Điều 227, Điều 228**; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- 1. Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị S được ly hôn anh Vũ Thanh L.
- 2. Về con chung:* Chị Nguyễn Thị S có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên là Vũ Thành Đ, sinh ngày 19 tháng 9 năm 2015 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Vũ Thanh L không có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Anh Vũ Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Chị Nguyễn Thị S cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị S phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0000534 ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đ. Chị S đã nộp đủ tiền án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã Đ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS thị xã Đ;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH (UBND phường HĐ);
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Thịnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Xuân Giới

Lương Xuân Sớm

Tô Thị Thịnh